

Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ

Phú Lộc, ngày 22 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LỘC, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ số 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

+ Chị Lê Thị T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn M, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thị T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện P tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 25 tháng 8 năm 2020. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh C và chị T là hợp pháp. Quá trình chung sống đã phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có sự tin tưởng lẫn nhau, không có tiếng nói chung. Hai gia đình đã nhiều lần hòa giải nhưng vẫn không giải quyết được mâu thuẫn. Anh C, chị T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh C và chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn, không đồng ý đoàn tụ vợ chồng.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh C và chị T đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thị T.

[2] Về con chung: Anh C và chị T có 01 (một) con chung là Nguyễn Lê Kim T2, sinh ngày 21/10/2019. Anh C và chị T thống nhất giao cháu T2 cho chị T chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Xét thấy sự thỏa thuận này không trái pháp luật nên cần chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh C và chị T thỏa thuận anh C không cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thị T thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Giao cháu Nguyễn Lê Kim T2, sinh ngày 21/10/2019 cho chị Lê Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn C không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản: Anh Nguyễn Văn C và chị Lê Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

- Anh Nguyễn Văn C chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004257 ngày 02/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Anh Nguyễn Văn C đã nộp đủ.

- Chị Lê Thị T chịu 150.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0004258 ngày 02/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Lê Thị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- UBND xã L;
- (Đăng ký ngày 25/8/2020);
- Các đương sự;
- Lưu HS, lưu án văn.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo